

# HĐTL VN30 - KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN MẠNH 885-890 ĐIỂM



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 14/01/2020

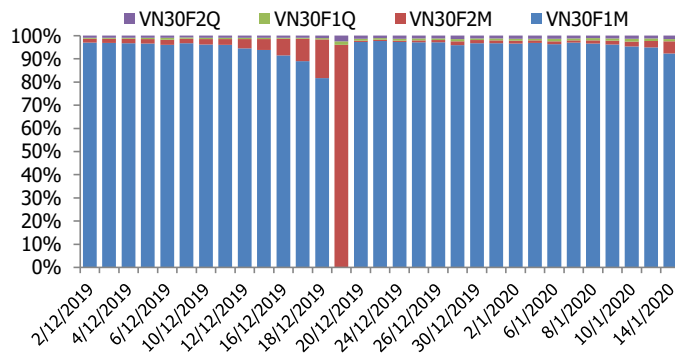
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2001	16/1/2020	2	879.50	14,766
VN30F2002	20/2/2020	37	880.60	820
VN30F2006	18/6/2020	156	883.00	174
VN30F2009	17/9/2020	247	887.90	222

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



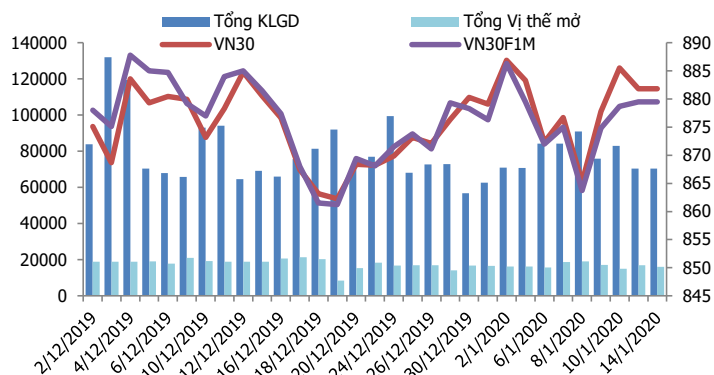
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trở lại đà tăng và đang tiến đến ngưỡng 970 điểm, động lực chính của thị trường tiếp tục đến từ các cổ phiếu ngành ngân hàng, bên cạnh đó còn có cổ phiếu xây dựng và bất động sản. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 1,16 điểm (+0,12%) lên 967 điểm và HNX-Index tăng 1,04% lên 103,36 điểm. Thanh khoản thị trường khá thấp với giá trị khớp lệnh chỉ đạt khoảng 2.185 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp với giá trị hơn 270 tỷ trên toàn thị trường.
- Sau phiên điều chỉnh đầu tuần, thị trường đã phục hồi nhẹ bù đắp một phần những mất mát trong phiên liền trước, với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận tăng từ 1 đến 2,8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng tăng nhẹ 2,98 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai có sự phân hóa nhẹ, hiện nằm trong khoảng từ -2,47 điểm đến +4,23 điểm. Chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thị trường đang có cơ hội bước thoát ra khỏi được vùng tích lũy rộng hiện tại. Cho đến khi bùng nổ xảy ra, thị trường vẫn có khả năng trời sập trong diễn biến tăng. Chiến lược canh Long trên thị trường phái sinh.
- Về kỹ thuật, phiên tăng hôm nay củng cố đà phục hồi từ vùng hỗ trợ 860 điểm, các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục ủng hộ đà tăng của chỉ số. Tuy nhiên, chỉ số sẽ test cận trên vùng 885-890 điểm (hội tụ với SMA200 ngày) nên khả năng chỉ số rung lắc trong những phiên tới tăng lên. Song nếu vượt được vùng này thì khả năng cao một nhịp tăng mới sẽ xuất hiện.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Chỉ còn 2 phiên nữa là hợp đồng VN30F1M đáo hạn. Chiến lược trading phù hợp hơn trong những phiên tới với vùng hỗ trợ 878-880 điểm và kháng cự 888-890 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Vị thế Long khuyến khích nắm giữ, tuy nhiên, chú ý phản ứng của chỉ số tại các ngưỡng cản mạnh 885-890 điểm
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn

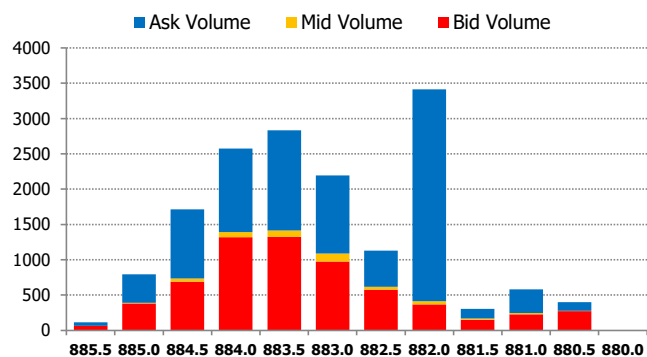
## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2001	879.5	0.09	69,842	0.0	14,766	-8.3
VN30F2002	880.6	0.07	439	0.0	820	73.4
VN30F2006	883.0	-0.06	34	0.0	174	0.0
VN30F2009	887.9	0.01	113	0.0	222	7.2
<b>Tổng</b>			<b>70,428</b>	<b>0.0</b>	<b>15,982</b>	<b>-5.7</b>

## THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến những diễn biến giằng co trên thị trường giao dịch HĐTL. Sau phiên điều chỉnh đầu tuần, thị trường đã phục hồi nhẹ bù đắp một phần những mất mát trong phiên liền trước, với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận tăng từ 1 đến 2,8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng tăng nhẹ 2,98 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên đầu tuần, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 75.310 hợp đồng tăng 6,93%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 1 với 74.369 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2001 là 882,07 điểm (cao hơn 2,57 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2002 là 887,01 điểm (+6,41 điểm), VN30F2003 là 904,03 điểm (+21,03 điểm) và VN30F2006 là 917,25 điểm (+29,35 điểm).

## XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>875-878</b>	<b>873-875</b>	<b>868-872</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>883-885</b>	<b>885-888</b>	<b>890-894</b>

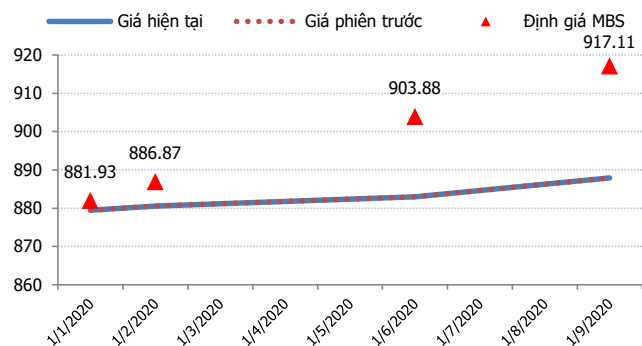
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



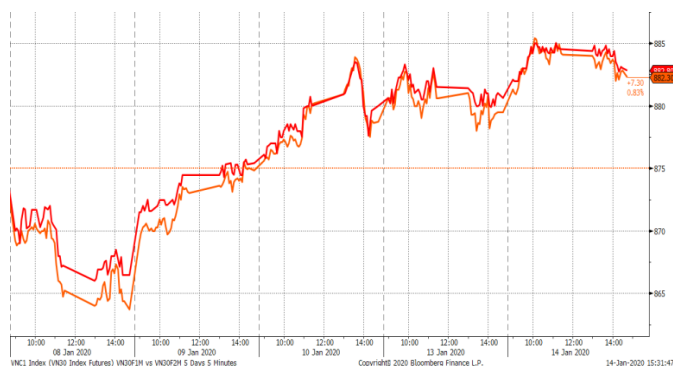
## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.1	1.10	0	1.38
VN30F1Q - VN30F1M	3.5	3.50	0	4.68
VN30F1Q - VN30F2M	2.4	2.40	0	3.3
VN30F2Q - VN30F1M	8.4	8.40	0	8.98
VN30F2Q - VN30F2M	7.3	7.30	0	7.6
VN30F2Q - VN30F1Q	4.9	4.90	0	4.3

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



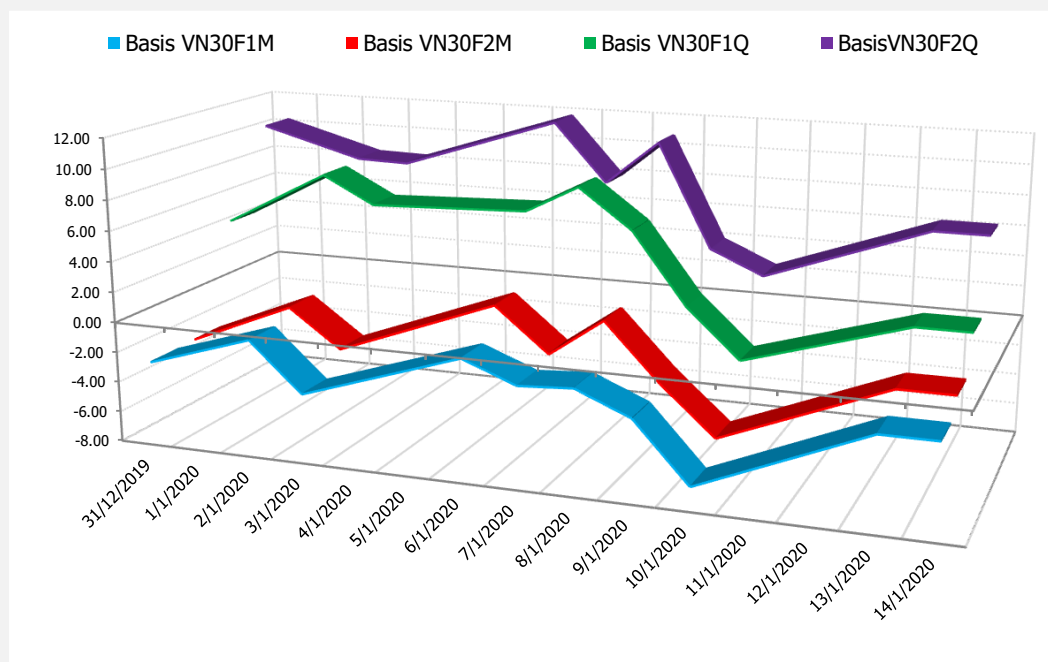
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Cùng xu hướng phục hồi với thị trường cơ sở, các HĐTL đều tăng nhẹ trong phiên nay với mức tăng từ 1 đến 2,8 điểm, tương đương mức tăng 2,98 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -2,47 điểm đến +4,23 điểm. Cụ thể, basis hợp đồng kỳ hạn tháng 1 giảm nhẹ từ -2,29 điểm xuống -2,47 điểm, trái lại hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 giảm từ +6,11 điểm xuống +4,23 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai có xu hướng thu hẹp, hiện nằm trong khoảng từ +0,5 đến +6,7 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Dù vậy, những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

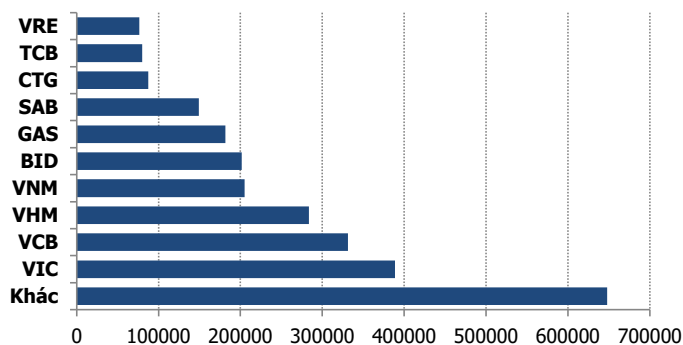
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



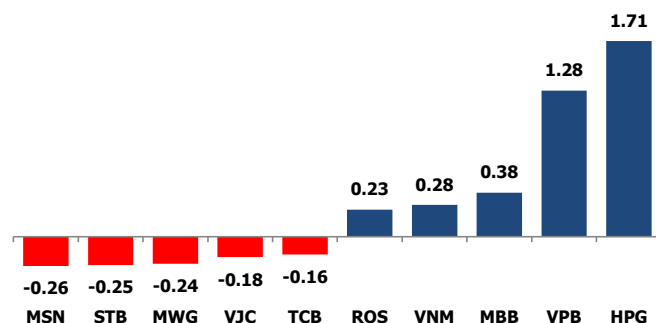
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	967	884.77
Thay đổi	1.16	2.98
%Chg	0.12	0.34
YTD	0.63	0.65
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,308.90	2,634.29
P/E	15.91	12.85
P/B	2.31	2.14

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các cổ phiếu trụ cột trên thị trường vẫn phân hóa mạnh và khiến các chỉ số chính tiếp tục rơi vào trạng thái giằng co. Về cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30-Index, HPG, VPB, MBB vẫn là những mã duy trì sắc xanh của thị trường. Trong đó, HPG tăng tốt trong phiên hôm nay với mức tăng hơn 3% cùng thanh khoản cải thiện. Ở chiều ngược lại, MSN, MWG, STB là những cổ phiếu chính kìm hãm đà tăng của chỉ số.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,98 điểm (+0,34%) lên 884,77 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 101,58 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.103 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 270 tỷ trên toàn thị trường. Lực mua tập trung vào các cổ phiếu như CTG (314,54 tỷ đồng), VNM (11,79 tỷ đồng), SCS (10,09 tỷ đồng), HPG (9,79 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như CTI (65,85 tỷ đồng), PDR (25,08 tỷ đồng), VCB (12,37 tỷ đồng),...

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	967.00	0.12	15.91	0.63
<b>Dow Jones</b>	28,939.67	0.11	19.92	1.41
<b>S&amp;P500</b>	3,283.15	(0.15)	21.92	1.62
<b>Nikkei 225</b>	23,955.28	(0.29)	19.16	1.26
<b>Shanghai</b>	3,106.82	(0.28)	14.79	1.86
<b>DAX</b>	13,456.49	0.04	24.96	1.57
<b>Vàng</b>	1,547.58	0.08		2.00
<b>Dầu WTI</b>	58.12	(0.19)		(4.81)

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 13/01/2020</b>			
Anh - GDP	1.00%		0.60%
Anh- Sản lượng CN	0.40%	-0.10%	-1.20%
<b>Thứ Ba - 14/01/2020</b>			
Trung Quốc- Cán cân mậu dịch	38.73B		46.79B
Mỹ - CPI lõi	0.20%	0.20%	
<b>Thứ Tư - 15/01/2020</b>			
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	5.945M		
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.164M		
<b>Thứ Năm - 16/01/2020</b>			
Mỹ- Doanh số bán lẻ T12	0.2%	0.40%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang trong phiên ngày thứ Ba (14/01) bất chấp đà tăng của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Chỉ số Dow Jones chỉ nhích 32,62 điểm (tương đương 0,1%) lên 28.939,67 điểm. Chỉ số S&P 500 hạ 0,1% xuống 3.283,15 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite lùi 0,2% xuống 9.251,33 điểm.
- Dầu thô tăng giá sau 5 ngày giảm liên tiếp. Giá dầu Brent tương lai tăng 29 cent, tương đương 0,5%, lên 64,49 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 15 cent, tương đương 0,3%, lên 58,23 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 14/1 giảm trong bối cảnh Mỹ và Trung Quốc chuẩn bị ký thỏa thuận thương mại giai đoạn 1. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 1,3 USD xuống còn 1.546,1 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,4% xuống 1.544,6 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của HPG, VPB là những trụ chính cho chỉ số. Trong đó, chỉ riêng HPG đã đóng góp gần 1,8 điểm vào VN30-Index. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ trong các mã MSN, MWG, STB đã kìm hãm đà tăng của thị trường.

### Phân tích kỹ thuật cổ phiếu HPG



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.20	117,800	0.34	0.85%	39.47	0.28	21.31	7.53
TCB	Banks	8.10	22,900	-0.22	0.66%	41.467	-0.16	8.61	1.36
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	115,000	0.09	0.70%	11.621	0.06	72.35	4.93
HPG	General Industrials	6.44	25,000	3.09	3.51%	236.658	1.71	9.90	1.50
VJC	Travel & Leisure	5.95	146,000	-0.34	0.48%	71.038	-0.18	14.82	5.63
VPB	Banks	5.54	21,150	2.67	3.15%	43.151	1.28	6.33	1.28
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.10	113,900	-0.52	0.88%	36.631	-0.24	13.69	4.47
VHM	Real Estate Investment & Services	5.01	86,300	0.00	0.81%	31.266	0.00	16.31	5.38
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	57,000	-0.18	0.70%	41.252	-0.08	12.16	2.85
MBB	Banks	4.66	21,500	0.94	1.88%	97.787	0.38	6.59	1.27
VCB	Banks	4.12	89,400	0.00	1.01%	89.491	0.00	16.95	4.08
MSN	Financial Services	4.11	56,600	-0.70	1.24%	19.9	-0.26	12.54	1.97
NVL	Real Estate Investment & Services	3.27	55,400	0.73	1.65%	12.562	0.21	17.38	2.51
HDB	Banks	2.99	28,000	0.36	1.99%	22.7	0.09	9.67	1.76
EIB	Banks	2.92	18,000	0.00	4.35%	0.542	0.00	34.81	1.40
STB	Banks	2.89	10,300	-0.96	1.46%	18.794	-0.25	6.68	0.71
SAB	Beverages	2.56	233,000	-0.38	0.82%	2.178	-0.09	31.64	8.36
PNJ	General Retailers	2.46	88,900	-0.11	0.68%	38.641	-0.02	18.37	4.80
VRE	General Retailers	2.45	33,750	0.00	0.74%	19.06	0.00	32.68	2.76
BID	Banks	1.57	50,100	0.00	3.21%	37.887	0.00	23.75	3.04
GAS	Oil & Gas Producers	1.41	94,900	-0.42	1.16%	15.869	-0.05	16.12	3.99
CTG	Banks	1.09	23,500	1.29	2.59%	165.561	0.12	14.32	1.18
REE	Industrial Engineering	0.95	35,800	0.14	0.70%	10.929	0.01	6.38	1.12
SSI	Financial Services	0.87	18,400	0.55	1.10%	19.597	0.04	10.40	0.97
SBT	Food Producers	0.85	18,650	-0.27	1.08%	21.649	-0.02	42.43	1.53
GMD	Industrial Transportation	0.84	21,500	0.00	2.59%	3.194	0.00	11.03	1.02
BVH	Financial Services	0.76	66,000	-1.05	3.08%	11.26	-0.07	34.93	2.95
ROS	Construction & Materials	0.43	12,050	6.64	14.22%	159.426	0.23	34.73	1.15
DPM	Chemicals	0.31	12,800	-0.78	2.36%	5.515	-0.02	19.71	0.64
CTD	Construction & Materials	0.26	49,600	-0.20	2.23%	3.463	-0.01	5.04	0.46

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>